

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2025/HS-ST
Ngày: 10 - 6 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngân

Ông Võ Dy Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh N

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn D**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 10/5/1996 tại thành phố V, tỉnh N; nơi cư trú: Khối Yên Sơn, phường Nghi Thủy, thành phố V (trước là thị xã C), tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Dương Văn N (đã chết) và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1967; Anh chị (em) ruột có 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 25/3/2024, bị Công an phường Nghi Thủy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị đưa vào diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy có thời hạn 01 năm kể từ ngày 28/3/2024. Nhân thân: Ngày 23/10/2015, bị Công an phường Nghi Thủy, thị xã C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 28/12/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã C xử phạt 16 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 32 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng”; ngày 27/02/2017, bị Công an thị xã C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 12/12/2019, bị Công an phường Nghi Thủy, thị xã C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 27/8/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã C xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 22/8/2022. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2025 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2024, thông qua tìm hiểu trên mạng xã hội Facebook, Dương Văn D đã liên lạc và đặt mua được 01 (một) khẩu súng ngắn (dạng ổ quay) và 05 (năm) viên đạn từ một người không quen biết với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Sau đó, có một người đàn ông làm dịch vụ giao hàng (shipper) đã giao cho D 01 (một) hộp cát-tông dán kín (D không nhớ là ai, nhận vào thời gian cụ thể nào). Dương Văn D thanh toán cho người này số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) rồi đưa hộp cát-tông vào nhà mở ra kiểm tra và thấy bên trong có 01 (một) khẩu súng ngắn (dạng ổ quay) chiều dài 12,5cm, chiều cao 11,5cm; thân súng bằng kim loại, ốp tay cầm bằng nhựa màu đen; trong ổ quay có chứa 05 (năm) viên đạn có vỏ màu vàng, vỏ đạn dài 15,5mm; đầu đạn màu đen xám có đường kính 5,6mm nên đem cất giấu dưới đệm giường, trong phòng ngủ để sử dụng phòng thân. Đến 09 giờ 30 phút ngày 22/01/2025, Tổ công tác Công an phường Nghi Thủy, thành phố V tiến hành kiểm tra, làm việc với Dương Văn D về tình hình cai nghiện, D đã đi vào phòng ngủ của mình, tự nguyện lấy súng và 05 (năm) viên đạn giao nộp cho Tổ công tác.

Kết luận giám định số 08/KL-KTHS(Đ3-SĐ) ngày 24/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N:

“- Khẩu súng do Dương Văn D giao nộp gửi đến giám định là súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6x15,5mm - Thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được.

- 05 (Năm) viên đạn do Dương Văn D giao nộp gửi đến giám định là đạn cỡ 5,6x15,5mm – Thuộc vũ khí thể thao. Loại đạn này sử dụng cho khẩu súng do Dương Văn D giao nộp.” (BL 81).

* Việc thu giữ, xử lý vật chứng: Thu giữ của Dương Văn D 01 (một) khẩu súng ngắn (dạng ổ quay) chiều dài 12,5cm, chiều cao 11,5cm, thân súng bằng kim loại, ốp tay cầm bằng nhựa màu đen, trong ổ quay có chứa 05 (năm) viên đạn có vỏ màu vàng, vỏ đạn dài 15,5mm, đầu đạn màu đen xám có đường kính 5,6mm, giám định viên đã sử dụng 02 (hai) viên đạn để bắn thực nghiệm, hiện còn 03 viên đạn. Vật chứng đang được bảo quản tại Kho K70 thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh N.

Tại Bản cáo trạng số 103/CT-VKSNA-P1 ngày 07/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N truy tố bị cáo Dương Văn D về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N giữ nguyên nội Dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Văn D từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 22/01/2025.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Tiếp tục giao các vật chứng cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh N xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Bị cáo Dương Văn D không tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội Dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn D thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng đầu năm 2024, Dương Văn D đặt mua và cất giấu 01 (một) khẩu súng ngắn dạng ổ quay (thuộc vũ khí quân dụng) tại nhà ở khối Yên Sơn, phường Nghi Thủy, thành phố V, N, mục đích để phòng thân. Đến 09 giờ 30 phút ngày 22/01/2025, Dương Văn D tự nguyện giao nộp Công an phường Nghi Thủy, thành phố V. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N truy tố bị cáo Dương Văn D về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Dương Văn D tự thú về hành vi phạm tội của mình; quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; có ông nội là Dương Ngọc T được Bộ Quốc phòng tặng thưởng Huy chương chiến thắng hạng Nhất, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Vũ khí quân dụng là đối tượng được Nhà nước quản lý chặt chẽ để bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phục vụ cho nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ vũ khí quân dụng mà không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm các quy

định của Nhà nước về sản xuất, quản lý vũ khí quân dụng, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu và gây tác hại về nhiều mặt đối với đời sống xã hội.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N đề nghị xử phạt bị cáo Dương Văn D từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị xử phạt hành chính nhiều lần về các hành vi khác nhau, nhưng bị cáo không tự ý thức chấp hành pháp luật, không khắc phục, sửa chữa để trở thành người có ích cho xã hội mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng là tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Qua đó cho thấy sự coi thường pháp luật của bị cáo, nên Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án cao hơn để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người đã bán khẩu súng và người đàn ông làm Shipper giao súng cho Dương Văn D, do D không biết rõ lai lịch, địa chỉ của hai người này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

[6] Đối với hành vi tàng trữ trái phép 05 viên đạn (thuộc vũ khí thể thao) của Dương Văn D: Đây là hành vi vi phạm hành chính lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội và được quy định xử phạt tại điểm a khoản 5 Điều 11 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh N đã chuyển hồ sơ liên quan đến Công an phường Nghi Thủy để làm thủ tục xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn D.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) khẩu súng ngắn (dạng ổ quay) chiều dài 12,5cm, chiều cao 11,5cm, thân súng bằng kim loại, ốp tay cầm bằng nhựa màu đen, trong ổ quay có chứa 05 (năm) viên đạn có vỏ màu vàng, vỏ đạn dài 15,5mm, đầu đạn màu đen xám có đường kính 5,6mm, giám định viên đã sử dụng 02 (hai) viên đạn để bắn thực nghiệm, hiện còn 03 viên đạn, hiện đang được bảo quản tại Kho K70 thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh N là vũ khí thuộc nhóm vũ khí quân dụng nên cần tịch thu và tiếp tục giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh N xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Dương Văn D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 22/01/2025. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiếp tục giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh N xử lý các vật chứng theo quy định của pháp luật gồm: 01 (một) khẩu súng ngắn (dạng ổ quay) chiều dài 12,5cm, chiều cao 11,5cm, thân súng bằng kim loại, ốp tay cầm bằng nhựa màu đen, trong ổ quay có chứa 05 (năm) viên đạn có vỏ màu vàng, vỏ đạn dài 15,5mm, đầu đạn màu đen xám có đường kính 5,6mm, giám định viên đã sử dụng 02 (hai) viên đạn để bắn thực nghiệm, hiện còn 03 viên đạn, hiện đang được bảo quản tại Kho K70 thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh N theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2025 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh N và Kho vũ khí đạn, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh N.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Văn D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Dy Bảo

Nguyễn Thị Ngân

Phạm Hồng Trang

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại HN;
- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh N;
- Trại tạm giam CA tỉnh N;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh N;
- Phòng PV06 CA tỉnh N;
- Cục THADS tỉnh N;
- Bị cáo D;
- UBND phường Nghi Thủy, TP V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Trang